

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2022/HS-PT**

Ngày: 23-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Phan Quốc U do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Quốc U**; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1982 tại tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: TDP TB2, phường PT, TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh T và bà Lê Thị D; Vợ: Hồ Thị Th, sinh năm 1985; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/9/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Ngày 22/5/2019, bị Công an TXĐP xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, ngày 23/5/2019 chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác là Trần Bảo H, Trần V, Võ Tấn D, Cao Văn D, Phạm Đ không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/01/2021, Phan Quốc U điện thoại rủ Cao Văn D và Võ Tấn D đến nhà của U ở TDP TB2, phường PT, TXĐP để đánh bạc, sau đó Cao Văn D điện thoại cho Trần Bảo H rủ H cùng đến đánh bạc thì H đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Cao Văn D, Võ Tấn D, Trần Bảo H, Phạm Đ cùng đến nhà Phan Quốc U. Tại đây, tất cả thống nhất cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì tố 05 cây thắng thua bằng tiền, cách chơi như sau: Sử dụng bộ bài Tây 52 lá, được đặt trong 01 cái đĩa để giữa sòng bạc, người chơi đầu tiên là người thắng ván trước được rút 01 lá bài và ngửa ra cho những người chơi cùng xem, đến lượt người chơi kế tiếp (tính theo chiều ngược chiều kim đồng hồ) rút bài, tiếp tục rút lá bài thứ hai được úp lại không cho những người chơi biết, từ lượt rút thứ 3, 4, 5 các lá bài phải được ngửa ra cho mọi người chơi khác biết, khi người chơi rút xong lượt thứ 3, người chơi nào thấy bài nhỏ không muốn theo thì bỏ bài và thua 50.000 đồng bỏ vào sòng bạc, kết thúc lượt chơi, những người chơi còn lại ai có bài lớn hơn được quyền tố tiền và rút bài trước, tiền tố từ 200.000 đồng đến 5.000.000 đồng, ai không theo thì bỏ bài và mất tiền, người chơi cuối cùng hoặc bài lớn nhất sẽ thắng tất cả số tiền bỏ bài và tố ra trên sòng. Người chơi thắng tiền từ 1.000.000 đồng trở lên phải bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu để làm chi phí mua bài, nước, thuốc lá, đồ ăn phục vụ đánh bạc.

Sau khi thống nhất Phan Quốc U đi mua bài Tây đem về và trải 01 cái mền vải ra nền nhà tại phòng khách, lấy 01 cái đĩa nhựa và 01 cái rổ nhựa để phục vụ cho việc đánh bạc, khoảng 15 phút sau thì Trần V đến và cùng tham gia đánh bạc. Lúc này tại sòng bạc gồm có 05 cửa bài, cụ thể: U, D, D, V mỗi người một cửa, H và Đ chung một cửa, tất cả đều thống nhất mỗi cửa bài phải bỏ ra ít nhất là 5.000.000 đồng trên sòng để đánh bạc (mang tính quy định chung nhưng không

kiểm đếm cụ thể). Khi vào sòng bạc Trần V mang theo số tiền 20.200.000 đồng và sử dụng hết vào việc đánh bạc, V lấy ra số tiền 5.000.000 đồng để trên chiếu bạc ngay tại vị trí ngồi đánh bạc (số tiền đánh bạc còn lại 15.200.000 đồng Trần V để trong túi quần, khi nào thua hết số tiền trên chiếu bạc mới lấy số tiền này ra tiếp tục đánh bạc). Đối với Võ Tấn D khi vào sòng bạc mang theo số tiền 25.650.000 đồng nhưng D chỉ lấy ra số tiền 19.500.000 đồng để trên chiếu bạc ngay tại vị trí ngồi để sử dụng hết vào việc đánh bạc (số tiền còn lại 6.150.000 đồng để trong ví bọc ở túi quần sau không sử dụng vào việc đánh bạc). Đối với Phan Quốc U khi vào sòng bạc có số tiền 13.300.000 đồng để trong ví bọc ở túi quần trước bên phải nhưng U chỉ sử dụng số tiền 5.000.000 đồng dùng hết vào mục đích đánh bạc và để số tiền này trên chiếu bạc ngay vị trí ngồi đánh bạc (số tiền còn lại 8.300.000 đồng, U không dùng vào mục đích đánh bạc). Đối với Cao Văn D khi vào sòng bạc mang theo số tiền 4.950.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc và để trên chiếu bạc ngay vị trí ngồi đánh bạc. Đối với Phạm Đ và Trần Bảo H cùng chung một cửa bài (khi vào sòng bạc Trần Bảo H mang theo số tiền số tiền 23.000.000 đồng, Phạm Đ mang theo số tiền 41.500.000 đồng), nhưng H thỏa thuận với Đ hùn chung một cửa và mỗi người góp vào 3.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại không sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc thì H lấy ra 3.000.000 đồng để trên chiếu bạc ngay vị trí ngồi để đánh bạc, khi nào thua hết số tiền của H thì Đ mới tiếp tục góp 3.000.000 đồng vào để đánh tiếp. Hoạt động đánh bạc diễn ra đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an TXĐP phát hiện, khi phát hiện do cửa nhà đã khóa, tại vị trí ngồi đánh bạc của Trần V có số tiền trên chiếu bạc 14.800.000 đồng, V lấy số tiền này cất giấu vào túi quần trước bên trái (số tiền đánh bạc còn lại 15.200.000 đồng vẫn còn trong túi quần trước bên phải), V chạy vào nhà vệ sinh để trốn. Tại vị trí ngồi của Cao Văn D trên chiếu bạc còn số tiền 700.000 đồng, D bỏ chạy lên gác nhà của U trốn để lại số tiền trên tại chiếu bạc. Tại vị trí ngồi của Võ Tấn D trên chiếu bạc có số tiền 12.500.000 đồng, D lấy số tiền 12.500.000 đồng cất giấu vào túi quần trước bên phải rồi chạy lên gác để trốn. Tại vị trí ngồi đánh bạc của Phạm Đ và Trần Bảo H thì Đ đang tham gia đánh bạc còn H ngồi xem, số tiền đánh bạc còn lại ở trên chiếu bạc là 500.000 đồng, Đ và H vội bỏ chạy để lại số tiền trên chiếu bạc. Tại vị trí ngồi của Phan Quốc U trên chiếu bạc có số tiền 5.100.000 đồng thì U bọc số tiền này vào ví da, lấy rô đưng 03 bộ bài chưa qua sử dụng và số tiền xâu 1.600.000 đồng giấu vào máy giặt, U lấy cái mền ở sòng bạc có chứa 01 cái đĩa nhựa, 01 bộ bài đang sử dụng đánh bạc và số tiền 1.200.000 đồng (tiền của D và Đ với H để lại trên sòng bạc khi bỏ trốn) cuộn lại giấu vào trong tủ quần áo ở góc

phòng khách nhằm mục đích che dấu hành vi phạm tội nên đã làm xáo trộn hiện trường.

Cơ quan CSĐT Công an TXĐP đã lập biên bản vụ việc và tạm giữ trong máy giặt đặt tại nhà bếp: 01 cái xô nhựa màu xanh, bên trong có số tiền 1.600.000 đồng và 03 bộ bài Tây chưa qua sử dụng; tạm giữ trong tủ quần áo góc phòng khách: 01 cái mền vải được cuộn lại, bên trong có 01 bộ bài đã qua sử dụng, 01 đĩa nhựa màu trắng và số tiền 1.200.000 đồng; tạm giữ của Võ Tấn D số tiền 18.650.000 đồng (trong đó 12.500.000 đồng ở trong túi quần trước bên phải, 6.150.000 đồng trong ví trong túi quần sau bên phải); tạm giữ của Trần Bảo H số tiền 20.000.000 đồng trong túi quần trước bên phải, tạm giữ của Trần V số tiền 30.000.000 đồng (trong đó 14.800.000 đồng trong túi quần trước bên trái, 15.200.000 đồng trong túi quần trước bên phải); tạm giữ của Phạm Đ số tiền 41.500.000 đồng (trong đó 38.000.000 đồng trong ví trong túi quần trước bên phải, 3.500.000 đồng trong túi quần trước bên trái); tạm giữ của Phan Quốc U số tiền 13.400.000 đồng trong ví trong túi quần trước bên phải (trong đó 8.300.000 đồng ở ngăn bên trong ví, 5.100.000 đồng ở ngăn bên ngoài ví).

Qua điều tra các bị cáo khai nhận với tổng số tiền ban đầu của các bị cáo có ý định sử dụng vào việc đánh bạc là 55.650.000 đồng. Trong đó Phan Quốc U là 5.000.000 đồng; Trần V là 20.200.000 đồng; Võ Tấn D là 19.500.000 đồng, Cao Văn D là 4.950.000 đồng; Trần Bảo H là 3.000.000 đồng và Phạm Đ là 3.000.000 đồng (Đ chưa góp vào). Tuy nhiên khi Công an TXĐP phát hiện và tạm giữ thì tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc còn lại của các bị can là 53.400.000 đồng. Trong đó Phan Quốc U là 5.100.000 đồng; Cao Văn D là 700.000 đồng; Võ Tấn D là 12.500.000 đồng; Trần V là 30.000.000 đồng; Trần Bảo H và Phạm Đ là 3.500.000 đồng và 1.600.000 đồng (tiền xâu). Như vậy có sự chênh lệch giữa tổng số tiền ban đầu của các bị cáo có ý định sử dụng vào việc đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc còn lại sau khi bị tạm giữ là 2.250.000 đồng là do khi Công an TXĐP phát hiện, các bị cáo đã kịp bọc số tiền đánh bạc vào người nên làm xáo trộn hiện trường.

Đánh bài xì tố thắng thua bằng tiền là hình thức đánh bạc nhiều người cùng đánh với nhau nên các bị cáo trong vụ án này cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trên người của các bị cáo khi có đủ căn cứ xác định các bị cáo sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 55.650.000 đồng.

Như vậy các bị cáo trong vụ án này phải chịu trách nhiệm hình sự chung với tổng số tiền đánh bạc là 55.650.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 17/9/2021, Tòa án nhân dân TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Quốc U phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Quốc U 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác về cùng tội “Đánh bạc”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/9/2021, bị cáo Phan Quốc U kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Quốc U về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn được Công an phường PT, TXĐP xác nhận bị cáo đã cung cấp thông tin tố giác tội phạm, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quốc U từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Phan Quốc U thấy rằng: Nhằm mục đích kiếm lợi, trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ 40 phút ngày 17/01/2021, tại nhà của bị cáo Phan Quốc U ở TDP TB2, phường PT, TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Phan Quốc U đã cùng các bị cáo Trần Bảo H, Trần V, Võ Tấn D, Cao Văn D, Phạm Đ đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xì tố. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 55.650.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo

Phan Quốc U về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vợ bị cáo bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn được xác nhận của Công an phường PT, TXĐP xác nhận vào ngày 18/01/2022 bị cáo có cung cấp thông tin về tụ điểm đánh bạc tại TDP 1, phường PT, TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi, giúp lực lượng Công an triệt xóa 02 sòng bạc. Nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Bị cáo Phan Quốc U không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Quốc U. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân TXĐP, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc U 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Quốc U không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, TAND TXĐP (02 bản);
- VKSND, THADS TXĐP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Bé